

Bản án số: 13/2022/HS- ST

Ngày: 13- 01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Đoàn
2. Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2022 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2021/HSST ngày 10/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021 đối với các bị cáo:

1/THẠCH THỌ C, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn 2, ĐX, GL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Thọ Đ và bà Nguyễn Thị X. Có vợ là Nguyễn Thị Diệu L và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017. TATS: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN TUẤN TH, sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn 1, xã ĐX, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tuấn T và bà Nguyễn Thị N. TATS: không. Bị bắt quả tang ngày 17/8/2021 và tạm giữ từ ngày 18/8/2021 đến ngày 27/8/2021 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh 1963; Trú tại: thôn 1, ĐX, GL, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 17/8/2021, tổ công tác công an xã ĐX, Công an huyện GL làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát việc chấp hành phòng chống dịch Covid- 19 tại điểm giao giữa đường ĐCC và tuyến đường DH, ĐX, NH, thuộc xã ĐX, GL, Hà Nội, phát hiện Nguyễn Tuấn Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Hon da Airblade màu đen BKS 30L4-4335 có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thu giữ của Nguyễn Tuấn Th: 01 gói giấy màu nâu bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa các tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín 2 đầu bên trong có 1 viên nén hình tròn màu hồng; 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi, màn hình đen đã bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, có lắp sim số 0972232339; 01 xe máy Honda Airblade màu đen BKS 30L4-4335 đã qua sử dụng.

Thu giữ của Thạch Thọ C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc số 0982886903 đã qua sử dụng.

Thu giữ của ông Lâm Viết Đ, sinh 1964 ở thôn 1, ĐX, GL, Hà Nội: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen bên trong lắp sim số 0377385958 đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 6478/KLGD- PC09, ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,233 gam; 01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,095 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn Th và Thạch Thọ C khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 ngày 17/8/2021, C đang ở nhà dùng điện thoại Iphone 5 màu đen bên trong lắp sim số 0972232339 gọi đến số 0972805081 của đối tượng tên S, sinh 1971 ở ĐX nhờ mua hộ ma túy đá. S đồng ý và hẹn C đến chùa M thuộc thôn TX, ĐX, GL, Hà Nội để lấy ma túy. Do C không có xe nên gọi điện cho Th đến để đưa tiền nhờ Th đến gặp S mua ma túy. Th đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Airblade BKS 30L4- 4335 đến gặp C. C đưa cho Th điện thoại Iphone 5 của C bên trong có số điện thoại của Sơn và 500.000 đồng để mua 400.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy hồng phiên về Th và C cùng sử dụng. Th đồng ý, điều khiển xe đến chùa M thuộc thôn TX, ĐX, GL, Hà Nội gặp đối tượng tên S thì S chỉ Th sang bên kia đường gặp và mua của nam thanh niên không rõ nhân thân 01 gói ma

túy đá và 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín 2 đầu bên trong có 1 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Th cất vào trong túi quần bên phải và điều khiển xe đi đến ngã ba đường ĐCC, ĐX, GL, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra xác minh được người đàn ông tên S là Nguyễn Duy S, sinh 1971, trú tại: thôn 5, ĐX, GL, Hà Nội. Theo S khai có sử dụng 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi, bên trong lắp sim số 0972232339, được hơn 1 năm và đến ngày 15/8/2021 đã bị mất. Ngày 17/8/2021, S không mua ma túy cho Th và C. Ngoài lời khai của bị can C không có tài liệu nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Duy S.

Chiếc điện thoại Iphone 5 màu ghi, màn hình đen đã bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, có lắp sim số 0972232339 thu giữ của Th là tài sản của C liên quan hành vi phạm tội. Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím bán, bên trong lắp sim liên lạc số 0982886903 đã qua sử dụng thu giữ của bị can C không liên quan hành vi phạm tội. Điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen bên trong lắp sim số 0377385958 là của bà Nguyễn Thị N, sinh 1963 mẹ bị can Th, bà N không biết Th sử dụng điện thoại liên lạc đi mua ma túy.

Chiếc xe máy Honda Airblade màu đen BKS 30L4-4335 thu giữ của Th. Quá trình xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Tuấn T (bố đẻ của Th). Ngày 17/8/2021, ông T không biết Th sử dụng xe máy để đi mua ma túy. Ngày 28/9/2021, Cơ quan điều tra trao trả chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Tuấn T.

Bản Cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Nguyễn Tuấn Th và Thạch Thọ C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn Th và Thạch Thọ C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn Th từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 17/8/2021

đến ngày 27/8/2021. Thạch Thọ C từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo; Tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi, màn hình đen đã bị vỡ màn hình có lắp sim số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim số; trả bà Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen bên trong lắp sim số.

Các bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn Th và Thạch Thọ C khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 17/8/2021, tại khu vực thuộc địa phận xã DX, huyện GL, Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Tuấn Th và Thạch Thọ C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,328 gam, mục đích để sử dụng, thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo người có tiền, người có công đi mua ma túy về sử dụng chung chứ không có sự câu kết, phân công thực hiện tội phạm nên phạm tội không có tổ chức. Bị cáo Thạch Thọ C là người khởi xướng, chuẩn bị tiền, liên lạc để mua ma túy, bị cáo Nguyễn Tuấn Th thực hành tích cực. Vì vậy, mức hình phạt của bị cáo C cũng cao hơn bị cáo Th.

Các bị cáo đều là người nghiện ma túy và cũng nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Các bị cáo cũng biết tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và làm lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng vẫn cố tình phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại

phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy các bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[5] **Về vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi đã trích mẫu giám định; Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi, màn hình đen đã bị vỡ có lắp sim số (liên quan đến hành vi phạm tội); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim số (do tại phiên tòa bị cáo C xác định điện thoại đã cũ, hỏng không xin nhận lại); trả bà Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen bên trong lắp sim số (không liên quan đến hành vi phạm tội).

[6] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Thạch Thọ C** và **Nguyễn Tuấn Th** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt:

Bị cáo **Thạch Thọ C 18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo **Nguyễn Tuấn Th 16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 17/8/2021 đến ngày 27/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,188 gam Methamphetamine trong túi nilon màu trắng (sau khi lấy mẫu 0,045 gam) và 0,075 gam Methamphetamine (sau khi lấy mẫu 0,038 gam) là 01 viên nén màu hồng bên trong đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu;

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi, màn hình màu đen đã bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, có lắp sim số 0972232339; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm, bên trong lắp sim liên lạc số 0982886903 đã qua sử dụng.

- Trả bà Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0377385958.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 14/12/2021).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về phần tài sản có liên quan.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh